



BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường cà phê trong nước và thế giới.



QUÝ III
2023

Nội dung:
Trần Đức Quỳnh
Văn Thị Minh Hằng

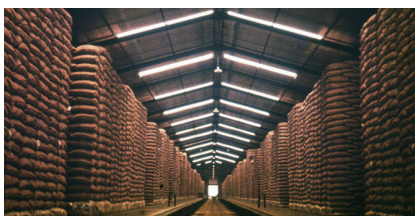
Thiết kế:
Vân Miên

MỤC LỤC

TÓM TẮT	03
PHẦN 1:	
THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI	05
1. Sản xuất	06
2. Tiêu thụ	07
3. Diễn biến giá	10
4. Dự báo	11
PHẦN 2:	
THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM	13
1. Sản xuất	14
2. Tiêu thụ	14
3. Diễn biến giá	16
4. Dự báo	17
PHẦN 3:	
HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH	18
PHỤ LỤC	21



Tổ chức Cà phê Thế giới (ICO) cho biết sản lượng cà phê thế giới giảm 1,4% xuống 168,5 triệu bao trong niên vụ 2021-2022, do điều kiện khí tượng tiêu cực ở một số nơi và chu kỳ sản lượng đi xuống 2 năm 1 lần. Tuy nhiên, dự kiến sản lượng sẽ tăng trở lại 1,7% lên 171,3 triệu bao vào niên vụ 2022-2023.



Dự kiến nhu cầu sẽ vẫn tăng trưởng nhưng với tốc độ chậm lại ở mức 1,7% lên 178,5 triệu bao. Do đó, thị trường cà phê thế giới dự kiến sẽ thâm hụt nguồn cung thêm một năm nữa, ở mức 7,3 triệu bao.



Trong quý III, giá cà phê robusta trung bình ở mức 2.470 USD/tấn tăng 27,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong khi đó, giá cà phê arabica trung bình ở mức 157 US Cent/pound, giảm 20% so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, tháng cuối cùng của quý III, cả giá cà phê robusta và arabica đều giảm 4% do đồng Real của Brazil giảm xuống mức thấp gần 4 tháng, đã khuyến khích người dân nước này đẩy mạnh bán ra.



Niên vụ 2022-2023 được đánh giá là năm “mất mùa được giá” của ngành cà phê, bởi theo Hiệp hội Cà phê - Cacao Việt Nam (VICOFA) sản lượng cà phê trong niên vụ vừa qua ước tính chỉ khoảng 1,5 - 1,6 triệu tấn, giảm 10 - 15% so với niên vụ trước do thời tiết không thuận lợi và làn sóng chuyển dịch cây trồng sang các loại cây ăn trái.



Kết thúc niên vụ 2022-2023 (từ tháng 10/2022 đến tháng 9/2023), xuất khẩu cà phê của Việt Nam đạt 1,66 triệu tấn (khoảng hơn 27,7 triệu bao), giảm 4,5% so với niên vụ 2021-2022. Tuy nhiên, kim ngạch thu về vẫn tăng 3,4% lên mức kỷ lục 4,08 tỷ USD nhờ giá tăng cao.



Tại thị trường nội địa, giá cà phê robusta nhân xô tại Tây Nguyên đã tăng 40 – 50% trong niên vụ 2022-2023, từ 46.100 – 46.500 đồng/kg trong niên vụ 2021 - 2022 lên mức đỉnh 67.300 – 68.200 đồng vào ngày 19/9, sau đó điều chỉnh nhẹ xuống còn 66.400 – 66.600 đồng/kg vào thời điểm cuối tháng.



Hiện Việt Nam đang bước vào thời điểm thu hoạch, do đó nguồn cung sẽ dồi dào hơn. Do đó, chúng tôi cho rằng xu hướng giá cà phê nội địa sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới.

PHẦN 1

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI



1. Sản xuất

Trong báo cáo mới nhất, Tổ chức Cà phê Thế giới (ICO) cho biết sản lượng cà phê thế giới giảm 1,4% xuống 168,5 triệu bao trong niên vụ 2021-2022, do điều kiện khí tượng tiêu cực ở một số nơi và chu kỳ sản lượng đi xuống 2 năm 1 lần. Tuy nhiên, dự kiến sản lượng sẽ tăng trở lại 1,7% lên 171,3 triệu bao vào niên vụ 2022-2023.

Chi phí phân bón toàn cầu tăng và điều kiện thời tiết bất lợi đã cản trở đà phục hồi sản lượng của niên vụ 2022 - 2023. Sản lượng cà phê arabica dự kiến tăng 4,6% lên 98,6 triệu bao trong năm cà phê 2022-2023, sau khi giảm 7,2% trong năm cà phê trước đó.

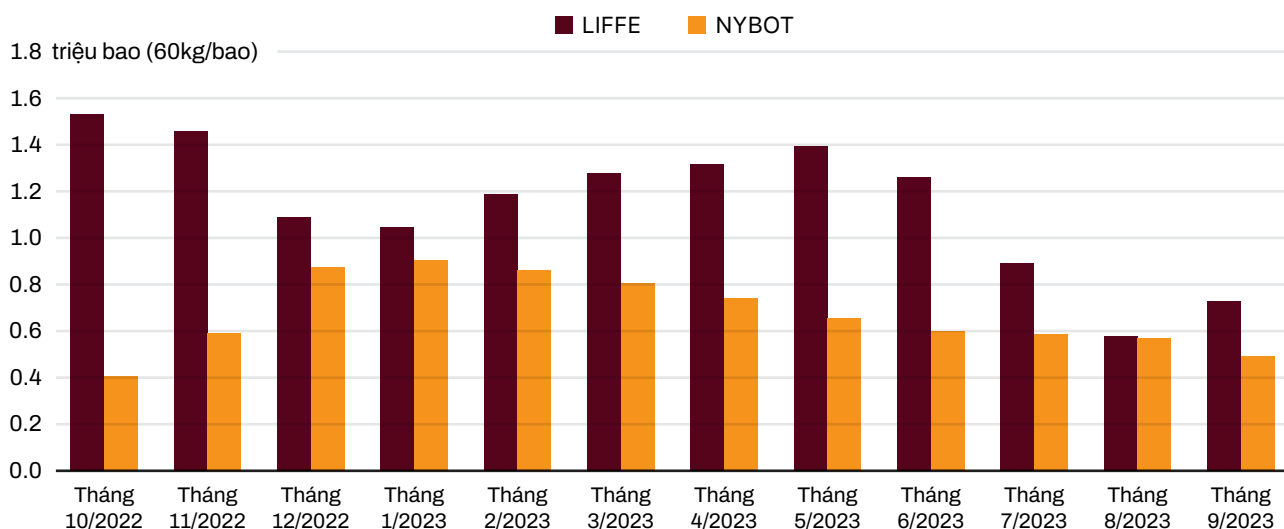
Tỷ trọng của cà phê arabica trong tổng sản lượng cà phê dự kiến sẽ tăng lên 57,5% từ mức 55,9% vào năm ngoái. Nam Mỹ đang và sẽ vẫn là khu vực sản xuất cà phê lớn nhất thế giới, mặc dù phải chịu sự sụt giảm sản lượng lớn nhất trong gần 20 năm, giảm 7,6% trong niên vụ 2021/2022.

Giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới trong năm 2022 và 2023, cùng với sự gia tăng mạnh mẽ về chi phí sinh hoạt, sẽ có tác động đến mức tiêu thụ cà phê cho năm cà phê 2022-2023.

Dự kiến nhu cầu sẽ vẫn tăng trưởng nhưng với tốc độ chậm lại ở mức 1,7% lên 178,5 triệu bao. Sự giảm tốc toàn cầu dự kiến sẽ đến từ các quốc gia không sản xuất, trong đó tiêu thụ cà phê của Châu Âu được dự đoán sẽ giảm mạnh nhất giữa tất cả các khu vực, với tốc độ tăng trưởng giảm xuống 0,1% trong năm cà phê 2022/23 từ mức 6% mở rộng trong năm cà phê 2021/22.

Do đó, thị trường cà phê thế giới dự kiến sẽ thâm hụt nguồn cung thêm một năm nữa, ở mức 7,3 triệu bao.

Tính đến cuối tháng 9, tồn kho cà phê trên hai sàn giao dịch biến động trái chiều, với robusta chứng nhận trên sàn London tăng 25,7% lên 0,73 triệu bao (loại 60 kg/bao), trong khi tồn kho arabica trên sàn New York giảm 13,8% xuống 0,49 triệu bao.



Biểu đồ 1: Tồn kho cà phê được chứng nhận tại London và New York từ tháng 10/2022 đến tháng 9/2023 (Nguồn: ICO).

ICO cho biết, có nhiều yếu tố tác động đến giá cà phê trong tháng 9 bao gồm xuất khẩu cà phê tăng trở lại, biến động tiền tệ, tâm lý thị trường, nguồn cung suy giảm và biến động của thời tiết.

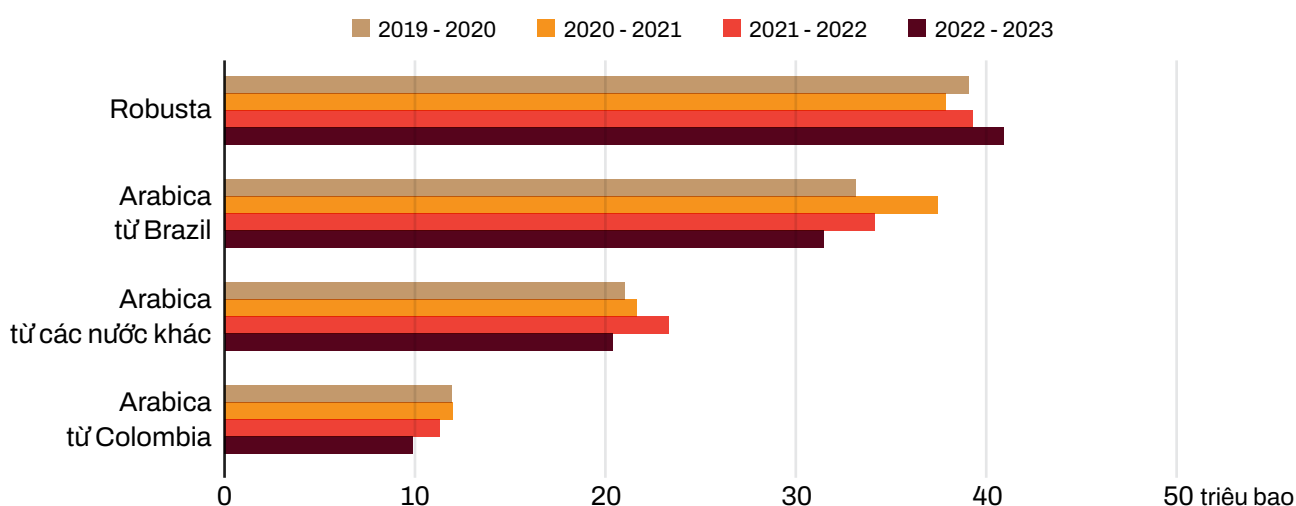
Từ ngày 22/8 đến ngày 19/9, giá cà phê thế giới có xu hướng phục hồi và tăng 7,6% từ 148,8 US cent/pound lên 160,2 US cent/pound. Các báo cáo về mưa lớn ở Brazil và lượng hàng tồn kho được chứng nhận trên sàn ICE tại New York giảm đã tác động tích cực đến giá cà phê thế giới, đặc biệt là arabica Brazil tăng 8,1% trong thời gian này.

2. Tiêu thụ

Số liệu của ICO cho thấy, xuất khẩu cà phê toàn cầu trong tháng 8 đã tăng 2,1% so với cùng kỳ năm ngoái lên 10,3 triệu bao. Tuy nhiên, tính chung 11 tháng đầu niên vụ 2022-2023 (22/10/2022 đến 23/8/2023) xuất khẩu cà phê toàn cầu vẫn giảm 5,1% (6,1 triệu bao) so với cùng kỳ niên vụ trước xuống mức 114 triệu bao.

Về chủng loại, cà phê nhân xanh chiếm 91% tổng xuất khẩu cà phê toàn cầu trong tháng 8 với gần 9,4 triệu bao, tăng 3,2% so với cùng kỳ. Tính từ tháng 10 năm ngoái đến tháng 8 năm nay, xuất khẩu cà phê nhân xanh đạt 102,9 triệu bao, giảm 5% so với niên vụ trước.

Trong tháng 8, xuất khẩu nhóm cà phê nhân xanh arabica Brazil tăng 10,2% lên gần 3,1 triệu bao. Brazil nước xuất khẩu chính của nhóm này đã ghi nhận mức tăng 27,6% lên 3,3 triệu bao. Mặc dù vậy, tính từ đầu niên vụ đến nay xuất khẩu nhóm cà phê arabica Brazil vẫn giảm 8%, đạt 31,5 triệu bao.



Biểu đồ 2: Xuất khẩu cà phê nhân xanh thế giới trong 11 tháng đầu niên vụ 2019-2020 đến 2022-2023 (tháng 10/2022 đến tháng 8/2023) (Nguồn: ICO).

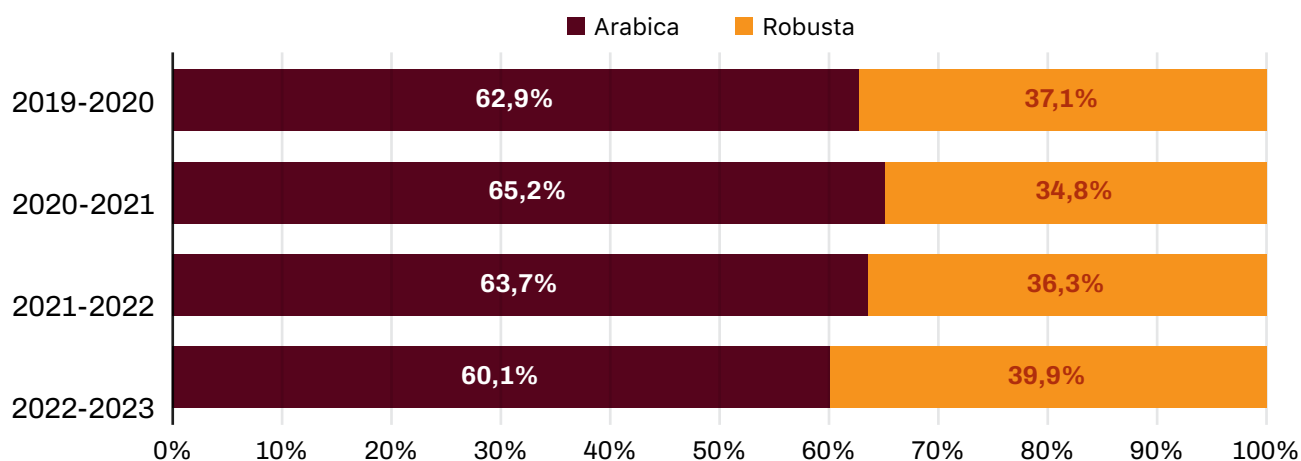
Xuất khẩu cà phê robusta cũng tăng 7,3% lên 3,5 triệu bao trong tháng 8. Đây đã là tháng tăng trưởng dương thứ năm liên tiếp của nhóm cà phê robusta, và nhờ đó xuất khẩu nhóm cà phê này trong 11 tháng đầu niên vụ đã tăng 4,2% so với cùng kỳ lên 40,9 triệu bao.

Ngược lại, xuất khẩu arabica Colombia giảm 2,1% xuống 0,8 triệu bao trong tháng 8. Chủ yếu là do Colombia, quốc gia xuất khẩu chính của nhóm cà phê này sụt giảm 5,6%, đánh

dầu tháng tăng trưởng âm thứ 14 liên tiếp. Do đó, xuất khẩu arabica Colombia trong 11 tháng đầu vụ 2022-2023 đã giảm 12,5% so với cùng kỳ, ở mức 9,9 triệu bao.

Xuất khẩu nhóm arabica khác cũng giảm 9,7% trong tháng 8 và giảm 12,2% trong 11 tháng đầu niên vụ hiện tại xuống còn hơn 20,5 triệu bao.

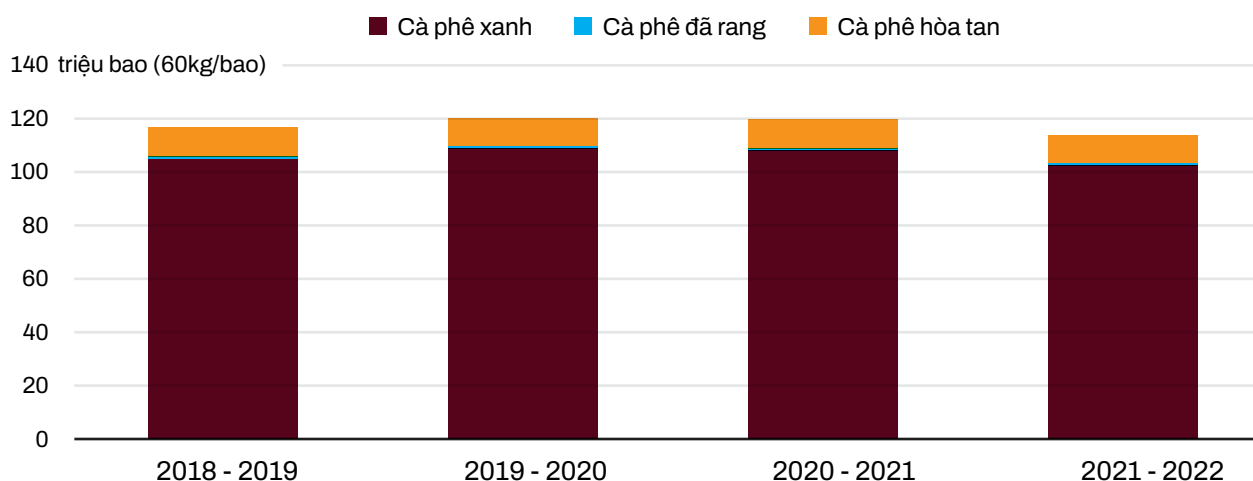
Với sự sụt giảm kể trên, tỷ trọng của arabica trong tổng xuất khẩu cà phê nhân toàn cầu trong 11 tháng đầu niên vụ 2022-2023 đã giảm xuống còn 60,1% so với 63,7% của cùng kỳ. Trong khi tỷ trọng của robusta tăng từ 36,3% lên 39,9%.



Biểu đồ 3: Tỷ trọng cà phê arabica và robusta trong tổng xuất khẩu cà phê nhân xanh sau 11 tháng đầu niên vụ 2019-2020 đến 2022-2023 (Nguồn: ICO).

Trong khi đó, xuất khẩu cà phê hòa tan giảm 4,6% trong tháng 8 và giảm 5,7% sau 11 tháng đầu niên vụ, xuống còn 10,4 triệu bao. Brazil là nước xuất khẩu cà phê hòa tan lớn nhất thế giới với 0,3 triệu bao trong tháng 8. Cà phê hòa tan chiếm 8,6% trong tổng xuất khẩu cà phê toàn cầu, giảm so với mức tỷ trọng 9,2% của cùng kỳ năm trước.

Ngoài ra, xuất khẩu cà phê đã rang giảm tới 39,9% trong tháng 8 xuống còn 58.226 bao. Lũy kế từ đầu niên vụ đến nay xuất khẩu mặt hàng này đạt 0,7 triệu bao, giảm so với 0,8 triệu bao của cùng kỳ niên vụ trước.



Biểu đồ 4: Cơ cấu mặt hàng cà phê xuất khẩu toàn cầu trong 11 tháng đầu niên vụ 2019-2020 đến 2022-2023 (Nguồn: ICO).

Nam Mỹ và châu Phi đẩy mạnh xuất khẩu cà phê robusta

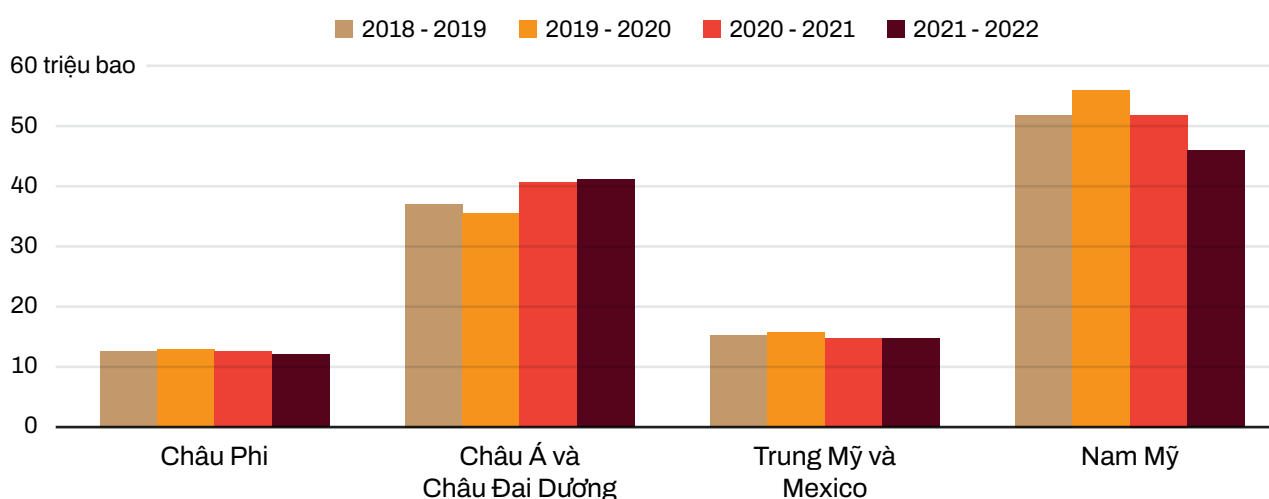
Trong tháng 8, xuất khẩu cà phê các loại của khu vực Nam Mỹ tăng 13% lên gần 5 triệu bao. Đây là tốc độ tăng trưởng tích cực đầu tiên của khu vực kể từ mức tăng 0,3% vào tháng 6/2022.

Đà tăng này chủ yếu đến từ Brazil, nước sản xuất cà phê lớn nhất thế giới đã xuất khẩu gần 3,7 triệu bao trong tháng 8, tăng tới 24,4% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, xuất khẩu robusta tăng đột biến 388,1% lên mức kỷ lục 0,7 triệu bao.

Nước sản xuất và xuất khẩu cà phê robusta lớn nhất Nam Mỹ đã tận dụng khá tốt cơ hội từ thị trường khi khối lượng cà phê robusta từ Việt Nam đang giảm dần về cuối vụ.

Còn trên bình diện toàn cầu, Brazil là nước xuất khẩu robusta lớn thứ năm thế giới trong niên vụ 2021-2022 với 1,87 triệu bao, xếp sau Việt Nam (25,44 triệu bao), Uganda (4,9 triệu bao), Ấn Độ (4,3 triệu bao) và Indonesia (4,03 triệu bao).

Tuy nhiên, trong tháng 8/2023 xuất khẩu cà phê robusta của Brazil chỉ đứng sau Việt Nam (1,34 triệu bao) với khối lượng tương đương con số xuất khẩu trung bình trong 4 tháng rưỡi của niên vụ 2021-2022.



Biểu đồ 5: Xuất khẩu cà phê của các khu vực trong 11 tháng đầu niên vụ 2019-2020 đến 2022-2023 (Nguồn: ICO).

Xuất khẩu cà phê từ châu Phi cũng ghi nhận mức tăng 10,9% trong tháng 8 lên gần 1,4 triệu bao. Trong 11 tháng đầu niên vụ hiện tại, xuất khẩu đạt tổng cộng 10,8 triệu bao giảm 1,5% so với niên vụ trước.

Đây đã là tháng tăng trưởng thứ ba liên tiếp của khu vực khi mà nhu cầu toàn cầu tiếp tục tăng đối với robusta. Cũng giống như khu vực Nam Mỹ, các quốc gia châu Phi đã hưởng lợi từ khối lượng xuất khẩu giảm ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và đặc biệt là Việt Nam.

Uganda, nước sản xuất và xuất khẩu cà phê robusta lớn nhất châu Phi, đã tận dụng cơ hội để lấp đầy khoảng trống trên thị trường mà Việt Nam để lại, với khối lượng xuất khẩu tăng tới 48,4% lên hơn 0,7 triệu bao trong tháng 8, mức cao nhất ghi nhận được kể từ tháng 3/1973.

Trong khi đó, xuất khẩu cà phê các loại từ khu vực châu Á và châu Đại Dương giảm khá mạnh 14,9% xuống còn 2,7 triệu bao trong tháng 8, nhưng lại tăng 1,3% lên 41,28 triệu bao trong 11 tháng đầu năm cà phê 2022/23.

Trong tháng 8, xuất khẩu cà phê của Việt Nam - nước sản xuất lớn nhất trong khu vực đã giảm 23,6%, xuống còn 1,4 triệu bao so với gần 2 triệu bao của cùng kỳ. Đây là tháng xuất khẩu thấp nhất trong tháng 8 kể năm 2012.

Sự sụt giảm này của Việt Nam có thể là do nguồn cung sẵn có cạn kiệt. Trong 10 tháng đầu niên vụ hiện tại (từ tháng 10 đến tháng 7/2023) Việt Nam đã xuất khẩu gần 26 triệu bao cà phê, cao hơn 3,3% so với cùng kỳ niên vụ 2017-2018, niên vụ xuất khẩu kỷ lục của nước này.

Tại Trung Mỹ và Mexico, xuất khẩu của khu vực giảm 2% trong tháng 8 và giảm 2,6% trong 11 tháng đầu niên vụ, đạt 14,6 triệu bao.

Theo đó, xuất khẩu của Honduras và Nicaragua tăng tổng cộng 37,2% trong tháng 8, trong khi ba quốc gia khác là Costa Rica, Guatemala và Mexico lại giảm tổng cộng 20,5%.

Honduras và Nicaragua đang có lợi thế cạnh tranh hơn so với các quốc gia khác trong khu vực khi giá xuất khẩu trung bình arabica của hai nước này chỉ khoảng 157 US cent/pound trong niên vụ 2017-2018 đến 2021-2022, thấp hơn 63 US cent/pound so với mức 220 US cent/pound của các nước khác (trừ Cuba, Haiti và Jamaica).

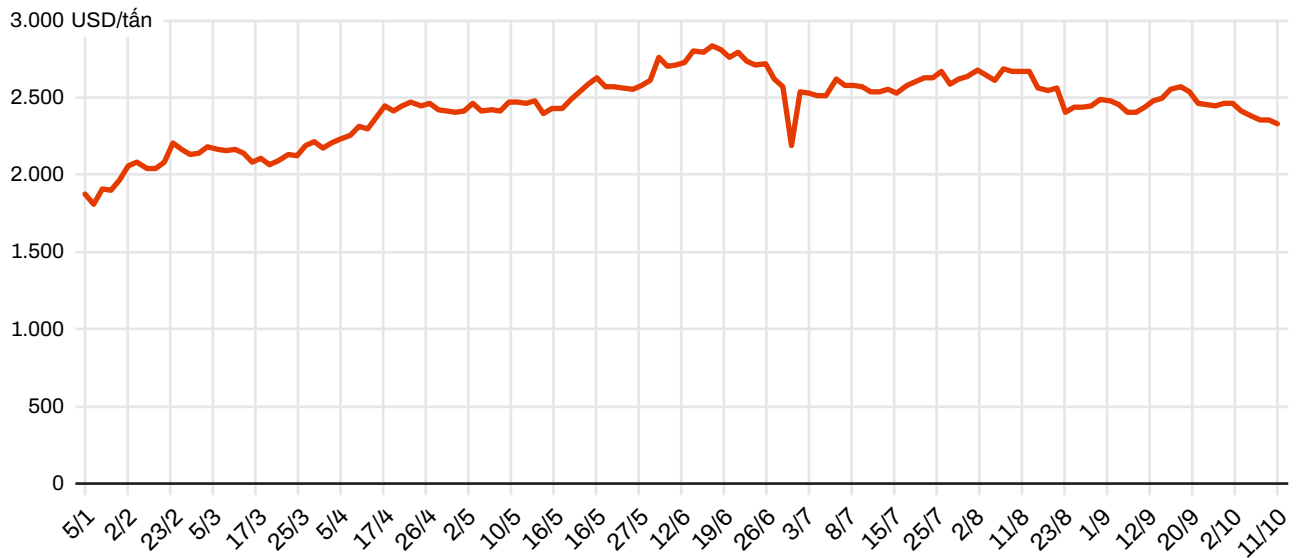
3. Diễn biến giá

Trong quý III, giá cà phê robusta trung bình ở mức 2.470 USD/tấn tăng 27,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong khi đó, giá cà phê arabica trung bình ở mức 157 US Cent/pound, giảm 20% so với cùng kỳ năm ngoái.

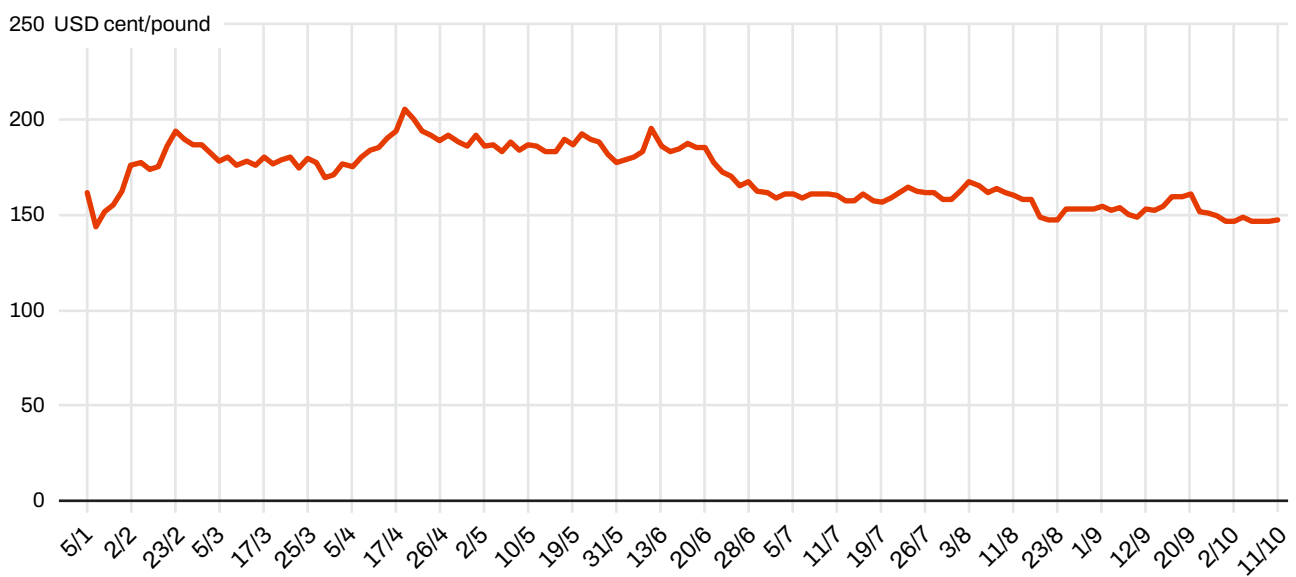
Sự suy yếu của kinh tế toàn cầu cùng với lạm phát khiến nhu cầu cà phê arabica, loại cà phê có giá bán đắt hơn, giảm sút. Thay vào đó, xu hướng nhu cầu chuyển dịch sang cà phê robusta, loại cà phê có vị đắng hơn, hàm lượng cafein cao hơn và giá rẻ hơn nhiều so với arabica. Trước đó, robusta thường được sử dụng cho sản xuất cà phê hoà tan. Tuy nhiên, trong năm 2023, hạt robusta còn được dùng để phối trộn với arabica trong cà phê rang xay để tiết kiệm chi phí.

Nhu cầu robusta tăng nhưng nguồn cung giảm mạnh, đặc biệt là tại Việt Nam, quốc gia sản xuất robusta lớn nhất thế giới. Nguyên nhân đến hiện tượng thời tiết xấu khiến sản lượng bị giảm sút. Bên cạnh đó, xu hướng chuyển dịch sang cây ăn quả khác có hiệu quả kinh tế cao hơn cũng khiến diện tích bị thu hẹp.

Tuy nhiên, tháng cuối cùng của quý III, cả giá cà phê robusta và arabica đều giảm 4% do đồng Real của Brazil giảm xuống mức thấp gần 4 tháng, đã khuyến khích người dân nước này đẩy mạnh bán ra. Trong khi đó, Việt Nam chuẩn bị bước vào vụ thu hoạch cà phê niên vụ 2023- 2024, bắt đầu từ tháng 10 tới.



Biểu đồ 6: Diễn biến giá cà phê robusta kỳ hạn gần trên sàn London từ đầu năm đến ngày 11/10/2023 (Nguồn: ICO).



Biểu đồ 7: Diễn biến giá cà phê arabica kỳ hạn gần trên sàn London từ đầu năm đến ngày 11/10/2023 (Nguồn: ICO).

4. Dự báo

Mặc dù giá đang có xu hướng giảm nhưng triển vọng thị trường cà phê trong niên vụ 2023-2024 vẫn tương đối sáng.

Việt Nam, nước xuất khẩu cà phê robusta lớn nhất thế giới được cho là sẽ tiếp tục hưởng lợi từ xu hướng chuyển dịch nhu cầu từ cà phê arabica có giá thành cao sang robusta có giá rẻ hơn.

Số liệu của ICO cho thấy, trong 11 tháng đầu niên vụ 2022-2023 (tháng 10 đến tháng 8)

xuất khẩu cà phê nhân xanh toàn cầu giảm 5% so với niên vụ trước, xuống còn 102,9 triệu bao. Trong đó, xuất khẩu arabica Brazil vẫn giảm 8%, arabica Colombia giảm 12,5% và arabica khác giảm 12,2%. Riêng robusta tăng 4,2% lên 40,9 triệu bao.

Tỷ trọng của cà phê robusta trong tổng xuất khẩu cà phê nhân toàn cầu đã tăng lên mức 39,9% từ mức 36,3% của cùng kỳ niên vụ trước. Ngược lại, tỷ trọng của arabica giảm xuống còn 60,1% so với 63,7% của cùng kỳ.

Còn theo báo cáo của Hiệp hội Xuất khẩu cà phê Brazil (Cecafe), xuất khẩu cà phê nhân xanh của nước này trong tháng 9 đã giảm 4,3% xuống còn hơn 3 triệu bao.

Chủ yếu là do xuất khẩu cà phê arabica giảm 20% so với cùng kỳ xuống 2,4 triệu bao, mức thấp nhất trong các tháng 9 của sáu năm qua. Tuy nhiên, nhu cầu cà phê robusta vẫn mạnh do đó xuất khẩu chủng loại này đã tăng hơn 4 lần lên 624.999 bao.

Cục Xuất nhập khẩu cho giá cà phê robusta sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới, song tốc độ giảm sẽ chậm lại. Tính đến ngày 6/10/2023, tồn kho cà phê robusta do sàn London chứng nhận và theo dõi cấp phát giảm 750 tấn (tương đương mức giảm 1,75%) so với tuần cuối tháng 9/2023, xuống mức đăng ký 42.030 tấn (khoảng 700.500 bao, bao 60 kg).

PHẦN 2

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM



1. Sản xuất

Niên vụ 2022-2023 được đánh giá là năm “mất mùa được giá” của ngành cà phê, bởi theo Hiệp hội Cà phê - Cacao Việt Nam (VICOFA) sản lượng cà phê trong niên vụ vừa qua ước tính chỉ khoảng 1,5 - 1,6 triệu tấn, giảm 10 - 15% so với niên vụ trước do thời tiết không thuận lợi và làn sóng chuyển dịch cây trồng sang các loại cây ăn trái.

Sản lượng thu hẹp cộng với dự trữ ở mức thấp là nguyên nhân chính dẫn đến khối lượng cà phê xuất khẩu giảm so với niên vụ trước, nhưng bù lại giá mặt hàng này liên tục tăng cao và chạm mức cao nhất trong vòng 30 năm qua.

Nhu cầu hạt cà phê robusta trên thế giới tăng cao, trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế toàn cầu chậm lại, lạm phát giữ ở mức cao. Điều này khiến hoạt động xuất khẩu cà phê robusta của Việt Nam thuận lợi.

Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) ước tính sản lượng cà phê Việt Nam niên vụ 2022-2023 giảm 6% so với niên vụ trước, xuống còn 29,7 triệu bao (60 kg/bao). Nước sản xuất robusta lớn nhất thế giới sẽ có vụ thu hoạch thấp nhất trong 4 năm do chi phí sản xuất (nhân công, phân bón) cao hơn và người nông dân có xu hướng chuyển sang trồng các loại cây có lợi nhuận cao hơn như bơ, sầu riêng và chanh dây. Phải đến niên vụ 2023-2024, sản lượng cà phê Việt Nam mới có thể phục hồi 5% lên 31,3 triệu bao, theo đánh giá của USDA.

Theo *Bloomberg*, Trung tâm Dự báo Khí hậu Mỹ đã xác nhận hiện tượng thời tiết cực đoan El Niño (nắng nóng và khô hạn) đã quay trở lại, với mức độ được dự báo là từ trung bình đến mạnh. Điều này đe dọa nguồn cung của các khu vực trồng cà phê chính như Việt Nam và Indonesia.

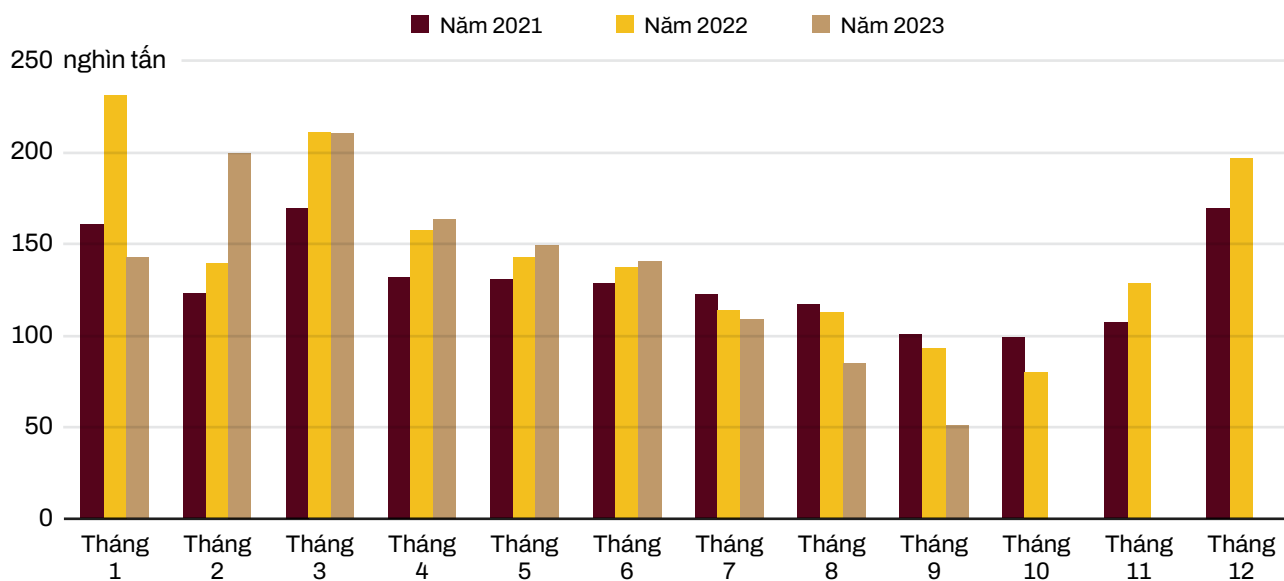
Hiện tượng thời tiết El Nino dự kiến sẽ phát triển trên toàn cầu vào nửa cuối năm nay cũng gây rủi ro cho cà phê robusta nhiều hơn so với arabica. Hiện tượng thời tiết này sẽ làm gián đoạn mô hình mưa và nhiệt độ, có thể gây thắt chặt thêm nguồn cung và tăng giá cà phê robusta. Các nhà phân tích và chuyên gia thời tiết cho biết, hai quốc gia sản xuất cà phê robusta lớn nhất thế giới là Việt Nam và Brazil có thể bị thiệt hại về năng suất nếu hiện tượng El Nino phát triển mạnh.

2. Tiêu thụ

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong tháng 9 đã giảm xuống mức thấp nhất trong nhiều tháng trở lại đây với khối lượng đạt 50.967 tấn, trị giá 168,7 triệu USD, giảm 48,2% về lượng và giảm 28,2% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái.

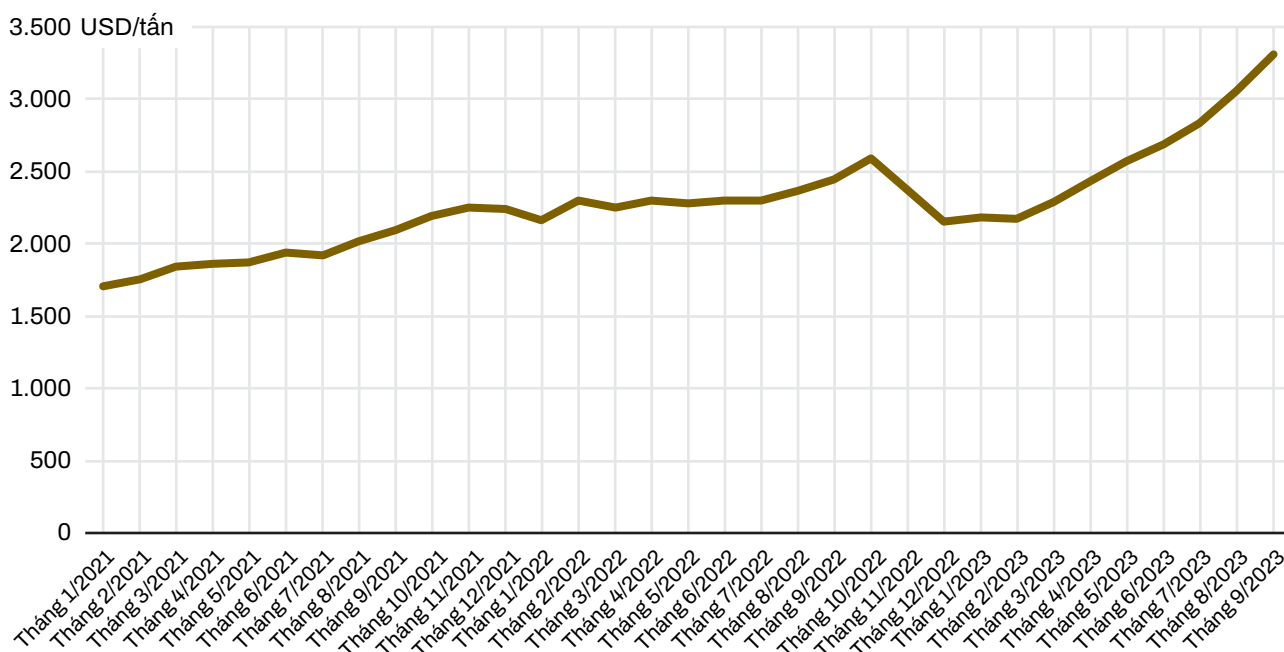
Tính chung trong quý III, xuất khẩu mặt hàng này chỉ đạt 246.051 tấn với trị giá 738,9 triệu USD, giảm 24,9% về lượng và 4,1% về trị giá so với cùng kỳ, do nguồn cung không còn nhiều.

Như vậy, kết thúc niên vụ 2022-2023 (từ tháng 10/2022 đến tháng 9/2023), xuất khẩu cà phê của Việt Nam đạt 1,66 triệu tấn (khoảng hơn 27,7 triệu bao), giảm 4,5% so với niên vụ 2021-2022. Tuy nhiên, kim ngạch thu về vẫn tăng 3,4% lên mức kỷ lục 4,08 tỷ USD nhờ giá tăng cao.



Biểu đồ 8: Khối lượng cà phê xuất khẩu của Việt Nam năm 2021 – 2023
(Nguồn: Tổng Cục Hải quan).

Trong niên vụ 2022-2023, giá xuất khẩu trung bình cà phê của Việt Nam đạt 2.451 USD/tấn, tăng 8,2% so với niên vụ trước. Tính riêng tháng 9, giá xuất khẩu cà phê tăng tháng thứ 7 liên tiếp lên mức kỷ lục mới là 3.310 USD/tấn, tăng 8,4% so với tháng trước và tăng 36 % (tương ứng 878 USD/tấn) so với cùng kỳ năm 2022.



Biểu đồ 9: Diễn biến giá cà phê xuất khẩu của Việt Nam giai đoạn 2021 – 2023
(Nguồn: Tổng Cục Hải quan).

Về thị trường tiêu thụ, Liên minh châu Âu (EU) vẫn là thị trường xuất khẩu cà phê lớn nhất của Việt Nam trong niên vụ 2022-2023 với khối lượng đạt 615.364 tấn, trị giá hơn 1,4 tỷ USD, giảm 7,1% về lượng và 0,3% về trị giá so với niên vụ trước. Thị trường này chiếm 37% tổng khối lượng cà phê xuất khẩu của Việt Nam.

Trong khối EU, xuất khẩu sang Đức đạt 203.317 tấn (-5,9%), Italy đạt 146.684 tấn (+6%), Tây Ban Nha và Bỉ giảm lần lượt 13,1% và 42,7%.

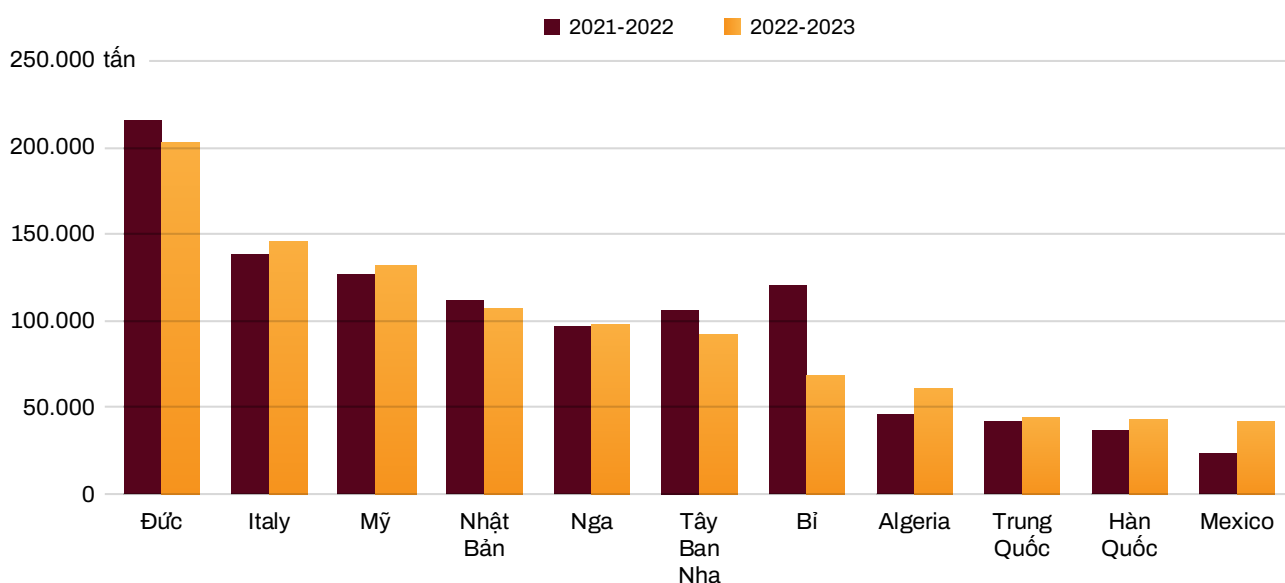
Ở chiều ngược lại, xuất khẩu cà phê sang thị trường tiêu thụ lớn thứ hai là Mỹ tăng 4,7% lên 132.471 tấn, chiếm 8% thị phần.

Ngoài ra, lượng cà phê xuất khẩu sang Algeria tăng 32,9%, Trung Quốc tăng 3,7%, Hàn Quốc tăng 17,1%, Mexico tăng 81,2%, đặc biệt Indonesia tăng tới 130,2%...

Ngoài xuất khẩu cà phê nhân, các doanh nghiệp cũng đang đẩy mạnh khâu chế biến và xuất khẩu cà phê rang xay, hòa tan, khai thác tối đa lợi thế từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA) hướng đến mục tiêu xuất khẩu 6 tỷ USD vào năm 2030.

Số liệu từ Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho thấy, kim ngạch xuất khẩu cà phê chế biến của Việt Nam trong 8 tháng đầu năm đã tăng tới 24,3% lên hơn 531 triệu USD, chiếm 18% tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê của cả nước so với 15% của cùng kỳ. Các thị trường tiêu thụ cà phê chế biến hàng đầu của Việt Nam như EU, Trung Quốc, Nhật Bản, Indonesia... đều đẩy mạnh nhập khẩu trong 8 tháng qua.

Còn với các cà phê nhân, kim ngạch xuất khẩu robusta tăng nhẹ 2,4% lên gần 2,3 tỷ USD, trong khi arabica giảm 34,7% xuống còn 132,7 triệu USD.



Biểu đồ 10: Top 10 thị trường xuất khẩu cà phê lớn nhất của Việt Nam trong niên vụ 2022-2023 (Nguồn: Tổng Cục Hải quan).

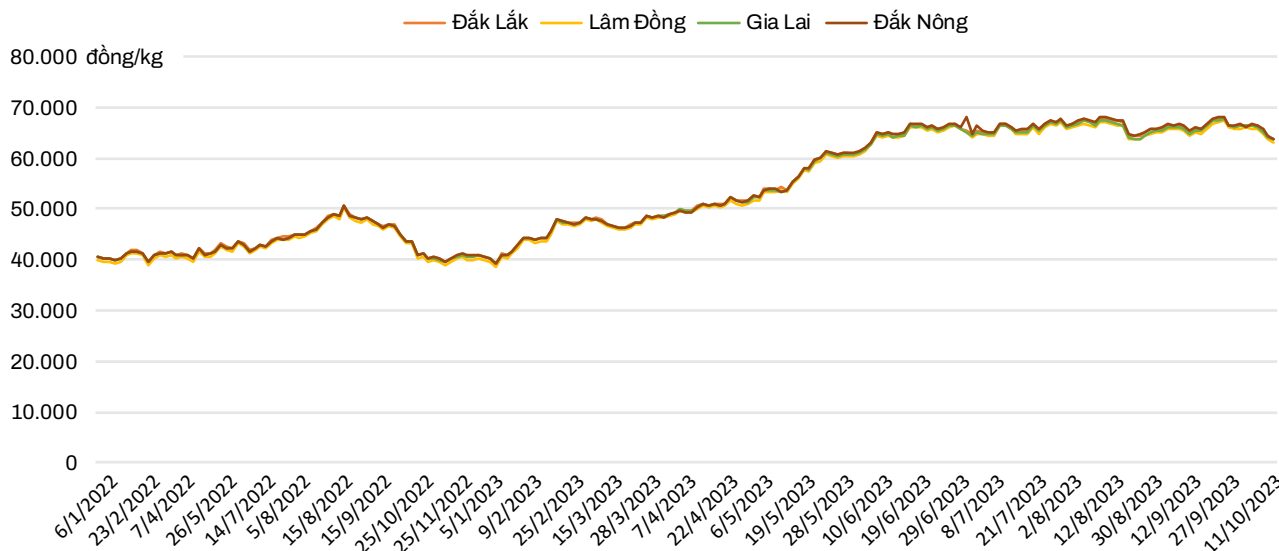
3. Diễn biến giá

Tại thị trường nội địa, giá cà phê robusta nhân xô tại Tây Nguyên đã tăng 40 – 50% trong niên vụ 2022-2023, từ 46.100 – 46.500 đồng/kg trong niên vụ 2021 - 2022 lên mức đỉnh 67.300 – 68.200 đồng vào ngày 19/9, sau đó điều chỉnh nhẹ xuống còn 66.400 – 66.600 đồng/kg vào thời điểm cuối tháng.

Giá cà phê chứng kiến đà tăng kỷ lục trong niên vụ vừa qua do nguồn cung robusta thế

giới thiệu hụt trong bối cảnh các nước chịu động bởi hình thái thời tiết El Nino. Cùng lúc đó, tình hình kinh tế khó khăn khiến nhu cầu người tiêu dùng chuyển sang dùng hạt robusta thay vì arabica do có giá rẻ hơn.

Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) dự báo thâm hụt cà phê toàn cầu trong niên vụ 2022-2023 vào khoảng 7,3 triệu bao. Trong đó, sản lượng robusta dự kiến giảm 2,1% xuống còn 72,7 triệu bao, trong khi arabica tăng 4,6% lên 98,6 triệu bao.



Biểu đồ 11: Giá cà phê robusta nhân xô tại các tỉnh Tây Nguyên từ đầu năm 2022 đến 11/10/2023 (Nguồn: Tổng Cục Hải quan).

Hiện đang là thời điểm đầu vụ thu hoạch 2023-2024, do đó giá cà phê trong nước giảm 4% (tương ứng 2.800 – 2.900 đồng/kg) trong hơn 10 ngày đầu tháng 10, xuống còn 63.700 - 63.800 đồng/kg. Đây là mức giá thấp nhất kể từ tháng 6/2023 nhưng vẫn cao hơn 36 – 37% so với cùng kỳ năm trước.

4. Dự báo

Như đã đề cập bên trên, hiện Việt Nam đang bước vào thời điểm thu hoạch, do đó nguồn cung sẽ dồi dào hơn. Do đó, chúng tôi cho rằng xu hướng giá cà phê nội địa sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới. Ngoài ra, giá cà phê Việt Nam còn chịu ảnh hưởng bởi giá thế giới giảm khi đồng Real của Brazil giảm xuống mức thấp gần 4 tháng, đã khuyến khích người Brazil tăng bán ra. Lượng cà phê xuất khẩu của Việt Nam sẽ tăng dần do nguồn hàng được bổ sung từ vụ mới.

Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng tốc độ giảm giá sẽ không quá mạnh do nhu cầu cà phê robusta của thế giới vẫn ở mức cao, nguồn cung cà phê thế giới vẫn được cho là thiếu hụt.

Chúng tôi duy trì quan điểm giá cà phê đã thiết lập mặt bằng mới, quanh mốc 60.000 đồng/kg dưới tác động của chi phí đầu vào như điện, phân bón, thuốc trừ sâu đều tăng.

PHẦN 3

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH



Giá cà phê đạt đỉnh, doanh nghiệp không đủ vốn để gom hàng

Giá xuất khẩu cà phê đang ở mức cao nhất 30 năm qua, đạt mốc kỷ lục 71.000 đồng/kg trong quý III. Giá cà phê đang duy trì tại mức cao trong lịch sử là tin vui đối với nông dân và các doanh nghiệp xuất khẩu cà phê.

Tuy nhiên, điều đáng nói nguồn cung cà phê của Việt Nam đang rơi vào tình trạng khan hiếm.

Ông Phan Minh Thông, Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Phúc Sinh nhận định chưa bao giờ ngành hàng cà phê rơi vào tình trạng hết hàng để bán như hiện tại. Theo ông Thông, thế giới phụ thuộc vào cà phê Việt Nam - nguồn cung lớn thứ hai toàn cầu. Song, Việt Nam mất mùa cà phê khiến nguồn cung khan hiếm, giá đẩy lên cao.

Còn lãnh đạo Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam (Vicofa) thừa nhận, giá cà phê đang ở mức cao nhất trong vòng 30 năm qua. Tuy nhiên, hiện các doanh nghiệp xuất khẩu không mua trữ cà phê như trước, mà ký hợp đồng tới đâu mua tới đó.

Theo đại diện Vicofa, thời gian qua, nhiều nhà vườn chuyển từ trồng cà phê sang trồng cây ăn quả. Ngoài ra, vườn cà phê thâm canh nay cũng được nông dân trồng xen canh cây sầu riêng khiến sản lượng cà phê của nước ta sụt giảm.

Bên cạnh đó, trong bối cảnh lãi suất cho vay ngân hàng ở mức cao, khả năng tiếp cận tín dụng thu mua bị hạn chế, nhiều doanh nghiệp không đủ vốn để gom hàng lúc giá cà phê đạt đỉnh.

Tin hoạt động của các doanh nghiệp trong ngành



CTCP Cà phê Thăng Lợi (Mã: CFV): Bị yêu cầu thanh tra, Thành viên Ban Kiểm soát xin từ nhiệm

CTCP Cà phê Thăng Lợi đã bị yêu cầu thanh tra công tác cổ phần hóa. Theo cuộc họp ngày 17/8, UBND tỉnh Đắk Lắk đã tổ chức đối thoại để xem xét, giải quyết các kiến nghị, khiếu nại của hàng nghìn người dân về việc nhận khoán tại Cà phê Thăng Lợi.

Nguyện vọng của người dân nhận khoán là công ty bàn giao lại phần đất mà bà con đang liên kết với công ty về cho địa phương quản lý. Sau đó, địa phương xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân để người dân yên tâm sản xuất, đóng thuế cho Nhà nước.

Bên cạnh đó, đại diện người nhận khoán cũng yêu cầu cơ quan chức năng vào cuộc thanh tra công tác cổ phần hóa tại Cà phê Thăng Lợi do cho rằng, quá trình cổ phần hóa công ty có nhiều điểm chưa được công khai, minh bạch, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người nhận khoán...

Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk cho biết, UBND tỉnh đã có văn bản đề nghị Thanh tra Chính phủ vào cuộc, thanh tra toàn diện Cà phê Thăng Lợi để làm rõ những vấn đề đúng và chưa đúng trong thực hiện quy định của pháp luật

Ngày 18/9, CTCP Cà phê Thăng Lợi (Mã: CFV) nhận được đơn từ nhiệm vị trí Thành viên Ban Kiểm soát của bà Lưu Thị Thu Hiền. Sau đó công ty đã thông báo tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc miễn nhiệm và bầu mới Thành viên Ban Kiểm soát. Ngày đăng ký cuối cùng là 13/10. Thời gian lấy ý kiến sau ngày 16/10.



Cà phê Phước An (Mã: CPA): Họp ĐHĐCĐ bất thường tháng 11

Cà phê Phước An thông báo ngày 18/10 là ngày đăng ký cuối cùng để tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường dự kiến diễn ra ngày 15/11 tại văn phòng công ty. Nội dung họp để bàn về phương án xử lý đối với diện tích hơn 255 ha cây cà phê của công ty tại vùng An Thuận để thanh lý thu hồi vườn cây.



CÀ PHÊ THUẬN AN



CTCP Cà phê Thuận An (Mã: TAN): Lùi ngày trả cổ tức

Cà phê Thuận An đang có kế hoạch thanh toán cổ tức tiền mặt năm 2022 với tỷ lệ 12,8% (1.280 đồng/cp). Ước tính với 1,6 triệu cổ phiếu đang lưu hành, Cà phê Thuận An cần chi hơn 2 tỷ đồng để hoàn tất đợt chi trả này.

Đây là lần đầu tiên kể từ khi giao dịch trên sàn UPCoM (năm 2019), Cà phê Thuận An quyết định chi trả cổ tức cho cổ đông.

Theo thông báo mới nhất, công ty sẽ dời ngày thanh toán cổ tức từ 13/10 sang ngày 28/3/2024. Nguyên là do công ty chưa cân đối được nguồn tài chính.

Tính tới ngày 30/6, danh sách cổ đông lớn của Cà phê Thuận An gồm: Ông Trần Quang Hiền (22,3%), ông Hoàng Hải (21,68%); ông Trần Đình Thuận (16,95%), bà Trần Thị Cẩm Vang (12,39%), ông Lê Văn Một - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (11%) và UBND tỉnh Đắk Nông (5%).

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

- Biểu đồ 1:** Tồn kho cà phê được chứng nhận tại London và New York từ tháng 10/2022 đến tháng 9/2023 (Trang 6)
- Biểu đồ 2:** Xuất khẩu cà phê nhân xanh thế giới trong 11 tháng đầu niên vụ 2019-2020 đến 2022-2023 (tháng 10/2022 đến tháng 8/2023) (Trang 7)
- Biểu đồ 3:** Tỷ trọng cà phê arabica và robusta trong tổng xuất khẩu cà phê nhân xanh sau 11 tháng đầu niên vụ 2019-2020 đến 2022-2023 (Trang 8)
- Biểu đồ 4:** Cơ cấu mặt hàng cà phê xuất khẩu toàn cầu trong 11 tháng đầu niên vụ 2019-2020 đến 2022-2023 (Trang 8)
- Biểu đồ 5:** Xuất khẩu cà phê của các khu vực trong 11 tháng đầu niên vụ 2019-2020 đến 2022-2023 (Trang 9)
- Biểu đồ 6:** Diễn biến giá cà phê robusta kỳ hạn gần trên sàn London từ đầu năm đến ngày 11/10/2023 (Trang 11)
- Biểu đồ 7:** Diễn biến giá cà phê arabica kỳ hạn gần trên sàn London từ đầu năm đến ngày 11/10/2023 (Trang 11)
- Biểu đồ 8:** Khối lượng cà phê xuất khẩu của Việt Nam năm 2021 – 2023 (Trang 15)
- Biểu đồ 9:** Diễn biến giá cà phê xuất khẩu của Việt Nam giai đoạn 2021 – 2023 (Trang 15)
- Biểu đồ 10:** Top 10 thị trường xuất khẩu cà phê lớn nhất của Việt Nam trong niên vụ 2022-2023 (Trang 16)
- Biểu đồ 11:** Giá cà phê robusta nhân xô tại các tỉnh Tây Nguyên từ đầu năm 2022 đến 11/10/2023 (Trang 17)

NGUỒN THAM KHẢO

Hiệp hội cà phê – Cacao Việt Nam (Vicofa)
Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương)
Tổng Cục Hải quan
Báo Đất Nông
Báo Lâm Đồng

Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO)
Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA)
VTV
Báo Công Thương
Công bố thông tin của doanh nghiệp.

BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường cà phê quý III/2023” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kì chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

ĐỂ THEO DÕI NHỮNG BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP QR CODE:



Báo cáo thị trường cà phê
quý II/2023



Báo cáo thị trường cà phê
tháng 7/2023



Báo cáo thị trường cà phê
tháng 8/2023



Mục “Báo cáo ngành hàng”
- VietnamBiz

MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI:

Trịnh Huyền Trang

Thư ký tòa soạn phụ trách mục Hàng hóa – trang TTĐTTH VietnamBiz

Hotline: 099 522 2999

Email: info@vietnambiz.vn



Địa chỉ: Lầu 3 Tòa nhà COMPA Building, 293 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

Chi nhánh: Số 5, ngõ 38A, Phố Trần Phú, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

Hotline: 0938.189.222 **Email:** info@vietnambiz.vn

Vận hành bởi  VIETNEWSCORP